

## BÁO CÁO

**Tình hình ước thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước (NSNN) năm 2023;  
Dự toán và phân bổ dự toán NSNN năm 2024**  
*(Trình kỳ họp thứ 8- HĐND thị trấn Vôi khoá II, nhiệm kỳ ( 2021- 2026 )*

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015,

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Lạng Giang về việc giao dự toán thu- chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thu chi ngân sách nhà nước năm 2023; UBND thị trấn báo cáo tình hình ước thực hiện dự toán NSNN năm 2023 và phân bổ dự toán NSNN năm 2024, như sau:

### Phần thứ nhất

#### **TÌNH HÌNH ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023**

##### **A. THU NGÂN SÁCH**

Ước đạt 60.200.000.000đ, đạt 425,1% dự toán năm (Trong đó: thu chuyển nguồn ngân sách năm trước chuyển sang 34.940.000.000đ), gồm các khoản thu sau:

**I. Các khoản thu hưởng 100%:** 4.598.546.000đ, đạt 1.437% dự toán năm, gồm:

1. Phí và lệ phí: 170.000.000đ, đạt 89,5% dự toán năm.
2. Thu từ quỹ đất công ích và đất công: 2.800.000.000đ, đạt 9.333,3% dự toán năm.  
Chỉ tiêu này đạt cao do nhà nước hỗ trợ địa phương có đất bị thu hồi.
3. Thu đóng góp tự nguyện 1.500.000.000đ. Tiền đóng góp làm đường giao thông, làm nhà văn hoá của các TDP.

4. Thu kết dư ngân sách năm trước: 33.546.000đ.

5. Thu khác: 95.000.000đ, đạt 95% dự toán năm.

**II. Các khoản thu theo tỷ lệ %:** 10.975.000.000đ, đạt 98% dự toán năm, trong đó:

1. Thuế phi nông nghiệp: 695.000.000đ, đạt 100% dự toán năm.
2. Lệ phí môn bài của các hộ kinh doanh cá thể: 430.000.000đ, đạt 134,4% dự toán năm.  
Chỉ tiêu này đạt cao do số doanh nghiệp và các hộ kinh doanh đăng ký nộp thuế trên địa bàn thị trấn tăng so với năm 2022.

3. Lệ phí trước bạ nhà đất: 2.000.000.000đ, đạt 271,2% dự toán năm. Chỉ tiêu này đạt cao do giao dịch thị trường bất động sản tăng.

4. Thu tiền sử dụng đất: 3.000.000.000đ, đạt 50% dự toán năm. Chỉ tiêu này đạt thấp do chưa tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các dự án trên địa bàn.

5. Thu thuế TNDN + VAT: 2.000.000.000đ, đạt 142,9% dự toán năm.

6. Thuế thu nhập cá nhân: 2.850.000.000đ, đạt 139% dự toán năm. Chỉ tiêu này đạt cao do chuyển nhượng bất động sản tăng.

**III. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:** 9.686.454.000đ, đạt 367,3% dự toán năm, trong đó:

1. Bổ sung cân đối ngân sách: 1.609.418.000đ, đạt 100% dự toán năm.
2. Bổ sung có mục tiêu: 8.077.036.000đ - Bao gồm Kinh phí ( Hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất các TDP, chi trả tiền điện hỗ trợ hộ nghèo, dự án giảm nghèo và xử lý rác thải tại bãi rác tồn lưu thị trấn Vôi... )

**IV. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 34.940.000.000đ**

## **B. CHI NGÂN SÁCH:**

**Tổng chi ngân sách: 60.200.000.000đ**, đạt 425,1% dự toán năm, bao gồm các khoản chi như sau:

I. Chi đầu tư phát triển: 40.000.000.000đ, đạt 666,7% dự toán năm, gồm các công trình sau: Nâng cấp cải tạo mở rộng đường giao thông từ NVH Quảng Mô đi Thôn Cả Mỹ Thái, Đường giao thông QL 1A vào nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Vôi, xây dựng 06 phòng học cổng trường, sân bê tông, vườn cổ tích MN Vôi 2, sửa chữa nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Vôi, cải tạo sửa chữa nhà lớp học trường TH Vôi và cải tạo sửa chữa các công trình phụ trợ trường THCS Vôi 2...

**II. Chi thường xuyên:** 13.350.000.000đ, đạt 168,7% dự toán, bao gồm các khoản chi sau:

1. An ninh trật tự, quốc phòng : 774.000.000đ, đạt 107,7% dự toán năm, trong đó:
  - 1.1. An ninh trật tự: 92.000.000đ, đạt 108,7% dự toán năm.
  - 1.2. Quốc phòng: 682.000.000đ, đạt 107,6% dự toán năm.
3. Sự nghiệp văn hoá thông tin: 95.000.000đ, đạt 109,9% dự toán năm.
4. Sự nghiệp đài truyền thanh: 88.000.000đ, đạt 105,1% dự toán năm.
5. Sự nghiệp thể dục thể thao: 41.000.000đ, đạt 108,4% dự toán năm.
6. Sự nghiệp kinh tế: 394.000.000đ, đạt 108,4% dự toán năm, trong đó:
  - 6.1. Sự nghiệp giao thông: 108.000.000đ, đạt 108% dự toán năm.

6.2. Sự nghiệp nông, lâm, thủy lợi: 218.000.000đ, đạt 109% dự toán năm.

6.3. Sự nghiệp kinh tế khác: 68.000.000đ, đạt 107,3% dự toán năm.

7. Sự nghiệp môi trường: 5.390.000.000đ, đạt 1.486,3% dự toán năm. Chỉ tiêu này đạt cao do chi bổ sung có mục tiêu huyện cấp về xử lý rác thải tồn lưu tại bãi rác thị trấn Vôi.

8. Sự nghiệp xã hội: 435.000.000đ, đạt 105% dự toán năm, bao gồm:

8.1: Phụ cấp hưu xã: 359.000.000đ, đạt 104,6% dự toán năm

8.2: Chi hoạt động xã hội khác: 76.000.000đ, đạt 107% dự toán năm.

9. Quản lý hành chính: 6.098.000.000đ, đạt 104,9% dự toán năm, trong đó:

9.1. Quản lý nhà nước: 3.850.000.000đ, đạt 105,1% dự toán năm.

9.2. Đảng cộng sản Việt Nam: 772.000.000đ, đạt 103,8% dự toán năm.

9.3. Mặt trận Tổ quốc: 520.000.000đ, đạt 103,6% dự toán năm.

9.4. Đoàn Thanh niên CSHCM: 187.000.000đ, đạt 105,5% dự toán năm.

9.5. Hội phụ nữ: 185.000.000đ, đạt 104,3% dự toán năm.

9.6. Hội Nông dân: 223.000.000đ, đạt 105,1% dự toán năm.

9.7. Hội Cựu chiến binh: 218.000.000đ, đạt 106,6% dự toán năm.

9.8. Hội Người cao tuổi: 107.000.000đ, đạt 109% dự toán năm.

9.9. Hội chữ thập đỏ: 36.000.000đ, đạt 107% dự toán năm.

10. Chi khác: 35.000.000đ, đạt 101,3% dự toán năm.

**III. Chi chuyển nguồn ngân sách: 6.850.000.000 đ.**

*(Phân thu, chi NSNN có biểu chi tiết kèm theo)*

### **C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THU, CHI VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023.**

- Thu Ngân sách: Ngay từ đầu năm, Đảng ủy- HĐND- UBND thị trấn đã lãnh, chỉ đạo tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp thu ngân sách, thực hiện rà soát các nguồn thu nhằm quản lý tối đa các khoản thu theo quy định. UBND đã chủ động phối hợp với đội thuế huyện trong công tác chống thất thu, nợ đọng thuế. Tập trung cao cho việc giao đất dự án trên địa bàn nên tổng thu NSNN trên địa bàn đạt khá, đặc biệt là thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản; lệ phí trước bạ nhà đất vượt cao so với dự toán.

- Chi Ngân sách: UBND thị trấn thực hiện đúng dự toán đã được giao, đảm bảo công tác quản lý và điều hành ngân sách theo tiến độ thu ngân sách. Chủ động

rà soát, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi thường xuyên trong phạm vi dự toán còn lại nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

## **Phần thứ hai**

### **DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 26/7/2022 của Bộ Tài chính về xây dựng dự toán ngân sách ;

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2023;

Căn cứ kết quả thảo luận về phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2024; mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo AN-QP năm 2024 của địa phương.

UBND thị trấn xây dựng dự toán năm 2024, cụ thể như sau:

#### **A. VỀ THU NGÂN SÁCH NĂM 2024.**

Tổng thu ngân sách: **13.189.028.000đ**, bao gồm các khoản thu như sau:

##### **I. Các khoản thu hưởng 100%: 1.020.000.000đ, trong đó:**

1. Thu phí, lệ phí: 150.000.000đ;
2. Thu từ % quỹ đất công ích và HLCS: 50.000.000đ;
3. Thuế đất phi nông nghiệp: 800.000.000đ;
3. Thu khác: 20.000.000đ.

##### **II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 9.700.000.000đ, trong đó:**

1. Thuế thu nhập cá nhân: 2.400.000.000đ;
2. Lệ phí môn bài: 400.000.000đ;
3. Lệ phí trước bạ nhà đất: 500.000.000đ;
4. Thu tiền sử dụng đất: 5.000.000.000đ;
5. Thuế thu nhập DN + VAT: 1.400.000.000đ.

##### **III. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.469.028.000đ.**

#### **B. VỀ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024.**

Tổng chi ngân sách: **13.189.028.000đ**, (Chưa trừ tiết kiệm 10%) bao gồm các khoản chi như sau:

##### **I. Chi đầu tư phát triển: 5.000.000.000đ.**

##### **II. Chi thường xuyên: 7.950.513.000 đồng, bao gồm:**

1. Chi công tác An ninh - quốc phòng: 812.483.000đ, trong đó:

- 1.1. An ninh : 100.533.000đ;
- 1.2. Quốc phòng: 711.950.000đ;
- 2. Chi sự nghiệp Văn hoá thông tin: 113.965.000đ;
- 3. Chi sự nghiệp Đài truyền thanh: 93.000.000đ;
- 4. Chi sự nghiệp Thể dục thể thao: 49.868.000đ;
- 5. Chi sự nghiệp kinh tế: 455.862.000đ;
- 6. Chi sự nghiệp xã hội: 447.962.000đ;
- 7. Chi sự nghiệp môi trường: 392.106.000đ;
- 8. Chi Quản lý hành chính: 5.545.713.000đ, trong đó:
  - 8.1. Quản lý Nhà nước: 3.587.736.000đ;
  - 8.2. Hoạt động công tác Đảng: 773.566.000đ;
  - 8.3. Mặt trận tổ quốc: 363.350.000đ;
  - 8.4. Đoàn thanh niên: 148.555.000đ;
  - 8.5. Hội Phụ nữ: 158.792.000đ;
  - 8.6. Hội Nông dân: 199.743.000đ;
  - 8.7. Hội Cựu chiến binh: 197.461.000đ;
  - 8.8. Hội Chữ thập đỏ: 33.772.000đ;
  - 8.9. Hội Người cao tuổi: 82.738.000đ;
- 8. Chi khác: 39.554.000đ;

### **III. Chi dự phòng: 238.515.000đ.**

*(Phần thu, chi NSNN năm 2024 có biểu chi tiết kèm theo).*

### **C. MỘT SỐ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2024**

Để phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu, chi NSNN trên địa bàn năm 2024, UBND tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- Tuyên truyền vận động các thành phần kinh tế, sản xuất kinh doanh trên địa bàn có trách nhiệm và nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các nguồn thu phát sinh trên địa bàn, kịp thời đưa vào quản lý thuế; đồng thời kiểm tra hồ sơ khai thuế đối chiếu với doanh thu thực tế để có biện pháp điều chỉnh mức thu thuế kịp thời.
- Các ngành và UBND cùng phối kết hợp tổ chức đôn đốc, kiểm tra việc kê khai và nộp thuế của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường thực hành tiết kiệm chi, chống lãng phí; kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi, không bổ sung các nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán đối với các nhiệm vụ chi chưa thật sự cấp bách và cần thiết.

- Tập trung thanh toán cho các công trình XD CB đã quyết toán hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Thực hiện tốt việc chi theo dự toán NSNN được giao đầu năm, đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức nhà nước quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức điều hành ngân sách theo dự toán được giao, thực hiện tốt chế độ công khai dự toán, công khai dự toán đầu tư nguồn NSNN, tăng cường công tác giám sát của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên; giám sát cộng đồng, thực hiện tốt Quy chế dân chủ.

*Trên đây là Báo cáo tình hình ước thực hiện dự toán NSNN năm 2023; Dự toán và phân bổ dự toán NSNN năm 2024.*

UBND thị trấn trân trọng báo cáo !

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND, UBND Huyện;
- Thường trực Đảng ủy, TT HĐND thị trấn;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND thị trấn;
- UB MTTQ và các Đoàn thể nhân dân;
- Các đại biểu HĐND thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Dương Đức Hạnh**